

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2020/HS-PT

Ngày: 25/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Bảo Vĩnh;

Ông Phạm Văn Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung – Thư kí Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Minh Thành - Kiểm sát viên Cao cấp.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1070/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Giàng A C, Lý A L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Giàng A C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1989, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A T, sinh năm 1964 và bà Sùng Thị D, sinh năm 1966; có vợ Sùng Thị V, sinh năm 1992 và 06 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị kết án và xử lý vi phạm hành chính; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2019 đến ngày 06/9/2019, tạm giam từ ngày 07/9/2019 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lý A L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1989, tại Lai Châu; Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Đã bị Ủy ban kiểm tra huyện ủy Mường Chà đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 07/9/2019 đến ngày 10/01/2020; Chức vụ trước khi phạm tội: Thôn đội trưởng Bản T, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên; trình độ văn hóa: 9/12;

dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nhè C, sinh năm 1962 và bà Sùng Thị P, sinh năm 1963; có vợ Giàng Thị S, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị kết án và xử lý vi phạm hành chính; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/8/2019 đến ngày 06/9/2019, tạm giam từ ngày 07/9/2019 tại trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Văn Hưng, ông Tạ Đức Thành, ông Hà Văn Thêm – Luật sư của công ty luật hợp danh The Light, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà CTM, số 299 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Các luật sư có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ, ngày 30/8/2019 tại quốc lộ 12 khu vực bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Phòng phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng Mường Mươn, Mường Pồn và Công an tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Giàng A C và Lý A L đang mua bán trái phép 03 bánh Methamphetamine có khối lượng 1.782,99 gam.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ được là do Giàng A C mua nợ của một người đàn ông sinh sống tại Lào hện khi nào bán được sẽ trả tiền. Sau khi mua được ma túy Giàng A C rủ Lý A L tìm người để bán, Lý A L đã tìm được người mua tên là Tú và Súa, hai bên thỏa thuận mua 03 bánh Methamphetamine của Chính và Lữ với giá 170 triệu và hẹn địa điểm trao đổi mua bán tại bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Khi đang giao ma túy thì bị phát hiện và bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 896/GĐ-PC09, ngày 13/9/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 89 (tám mươi chín) mẫu viên nén màu hồng ký hiệu từ M1 đến M89 trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A C và Lý A L gửi đến giám định là chất ma túy: Loại methamphetamine.

- Không tìm thấy chất ma túy trong 89 (tám mươi chín) mẫu viên nén màu xanh ký hiệu từ MX1 đến MX 89 gửi đến giám định.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A C và Lý A L là 1.799,01 gam.

- Methamphetamine trong danh mục các chất ma túy, STT:323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS-P1 ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Giàng A C và Lý A L về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 89/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Giàng A C và Lý A L đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Giàng A C. Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lý A L. Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng; quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật

Ngày 22/11/2019 bị cáo Giàng A C, Lý A L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Giàng A C giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời bổ sung kháng cáo xin lại 1/2 giá trị chiếc xe máy là phương tiện bị cáo đã dùng đi bán ma túy vì gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, con nhỏ và đó là phương tiện phục vụ sản xuất, đi lại duy nhất của vợ chồng bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lý A L giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời bổ sung kháng cáo xin lại 1/2 giá trị chiếc xe máy là phương tiện bị cáo đã dùng đi bán ma túy vì gia đình bị cáo kinh tế khó khăn, con nhỏ và đó là phương tiện phục vụ sản xuất, đi lại duy nhất của vợ chồng bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo nộp thêm đơn đề nghị giảm hình phạt trình bày công sức bảo vệ đường biên giới có xác nhận của đồn biên phòng Mường Mươn và bác của bị cáo được nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng Huy chương vì công lao đóng góp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận: Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định.

Về hành vi các bị cáo phạm tội và bị bắt quả tang đang mua bán 1.782,99 gam Methamphetamine là số lượng rất lớn. Tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn; phạm tội giản đơn. Nay có một số xác nhận đơn xin giảm hình phạt cho các bị cáo của nhiều hộ dân bản; Bị cáo Lữ có công bảo vệ đường biên giới có xác nhận của đồn biên phòng; tại phiên tòa các bị cáo đã nhận diện ảnh đối tượng tham gia mua ma túy và cam đoan sẽ giúp cơ quan điều tra tiếp tục đấu tranh làm rõ thêm đối

tượng của vụ án này. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên với khối lượng ma túy rất lớn, mức án mà tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định với các bị cáo là phù hợp, nên việc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS cũng không đủ để làm căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo xuống hình phạt tù chung thân. Đề nghị Hội đồng giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với cả hai bị cáo.

Tuy nhiên, các bị cáo và gia đình sinh sống ở vùng núi cao, biên giới đặc biệt khó khăn, Chiếc xe máy vừa là phương tiện đi lại, vừa là phục vụ đời sống và sản xuất của gia đình. Tại bản án sơ thẩm đã quyết định tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy là đúng theo quy định. Nhưng xét điều kiện kinh tế gia đình của các bị cáo quá khó khăn; chủ yếu sống vào việc làm nương , con còn nhỏ nên cần chấp nhận kháng cáo bổ sung trả lại toàn bộ 02 chiếc xe máy cho gia đình bị cáo thể hiện tình nhân văn của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo nhất trí với kết luận của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS và đề nghị trả lại toàn bộ chiếc xe máy cho gia đình các bị cáo.

Về hình phạt, xác định các bị cáo đã phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhưng đề nghị Hội đồng xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội giản đơn, sinh sống ở địa bàn xa xôi, hẻo lánh nên nhận thức pháp luật hạn chế, điều kiện gia đình quá khó khăn đặc biệt bị cáo Chính có 06 con còn nhỏ; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lý A L có công bảo vệ cột mốc và đường biên giới đã được đồn biên phòng xác nhận; tích cực nhận dạng và sẽ giúp cơ quan điều tra tiếp tục đấu tranh truy bắt những kẻ mua ma túy trong vụ án. Ngoài ra theo Nghị quyết số 01/2001/HĐTP năm 2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về trọng lượng ma túy khi áp dụng hình phạt thì khi quy đổi trọng lượng 1.782,99 gam Methamphetamine các bị cáo mua bán trong vụ án này thì chưa đến 600gam Heroin; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho các bị cáo hưởng mức án chung thân mới là phù hợp. Mức án tử hình chỉ áp dụng đối với những bị cáo không còn khả năng cải tạo thành người tốt; trong vụ án này các bị cáo đều ăn năn hối cải, thái độ vô cùng thành khẩn, là người dân tộc hiền lành, thật thà nên cần được xem xét cho các bị cáo hưởng mức hình phạt chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, kết quả quá trình điều tra, diễn biến, kết quả phiên tòa sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo; đồng thời thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Giàng A C và Lý A L làm trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét.

Tại phiên toà bị cáo Giàng A C và Lý A L bổ sung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình hai bị cáo cả hai chiếc xe máy là phương tiện đi lại và phục vụ sản xuất cho gia đình các bị cáo. Đây là bổ sung không gây bất lợi cho các bị cáo nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên toà các luật sư bào chữa xuất trình thêm một số tài liệu là các đơn xin giảm nhẹ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, một số giấy tờ xác định công lao của gia đình bị cáo Lý A L để bổ sung tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được chấp nhận để xét.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo: hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng A C và Lý A L:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Giàng A C và Lý A L tiếp tục khai thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do biết việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận, ngày 27/8/2019 Giàng A C mua nợ được 03 bánh ma túy loại Methamphetamine của đối tượng tên Phong Dia người Lào mang về nhà cất giấu. Chính đã bàn với Lữ tìm người mua ma túy để bán. Tú và Súa là hai đối tượng đã quen Lý A L từ trước và đã đặt vấn đề nhờ Lữ hỏi xem trong bản có ai bán “Hồng phiến” thì thông báo cho Tú và Súa. Chính và Lữ đã thỏa thuận mua bán 03 bánh ma túy với giá 170 triệu đồng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại Bản Hin 2, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Khi Giàng A C và Lý A L và đối tượng tên là Tú và Súa đang trao đổi mua bán thì bị phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án là 1.799,01 gam Methamphetamine, còn Tú và Súa đã chạy thoát.

Căn cứ vào kết quả giám định tại bản Kết luận giám định số: 896/GĐ-PC09, ngày 13/9/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- 89 (tám mươi chín) mẫu viên nén màu hồng ký hiệu từ M1 đến M89 trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A C và Lý A L gửi đến giám định là chất ma túy: Loại methamphetamine.

- Không tìm thấy chất ma túy trong 89 (tám mươi chín) mẫu viên nén màu xanh ký hiệu từ MX1 đến MX 89 gửi đến giám định...

- Methamphetamine trong danh mục các chất ma túy, STT:323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại phiên toà phúc thẩm, Giàng A C và Lý A L thành khẩn khai nhận và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi mua bán ma túy đã bị bắt giữ cùng số tang vật là ma túy đã được giám định như trên. Do đó, có đủ căn cứ xác định Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã căn cứ vào khối lượng 1.782,99 gam đã được xác định là chất Methamphetamine để kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo Giàng A C và Lý A L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đặc biệt nghiêm trọng; các bị cáo có đủ nhận thức về

hành vi nguy hiểm của mình nhưng vì hám lợi mà bất chấp điều cấm của pháp luật; khi cân nhắc về hình phạt đã áp dụng đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để xử phạt mức án nghiêm khắc nhất là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nay bị cáo Giàng A C và Lý A L trình bày kháng cáo và tiếp tục thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn; phạm tội giản đơn; có đơn có xác nhận xin giảm hình phạt cho các bị cáo của nhiều hộ dân bản; Bị cáo Lữ có công bảo vệ đường biên giới có xác nhận của đồn biên phòng; tại phiên toà các bị cáo đã trực tiếp nhận diện ảnh đối tượng tham gia mua ma tuý do các luật sư công bố và cam đoan sẽ giúp cơ quan điều tra tiếp tục đấu tranh làm rõ thêm đối tượng của vụ án này; bác của bị cáo Lữ được Nhà nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào tặng Huy chương vì công lao đóng góp. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên với khối lượng ma tuý rất lớn, hình phạt mà toà án cấp sơ thẩm đã quyết định với các bị cáo là phù hợp, nên việc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS cũng không đủ để làm căn cứ giảm hình phạt cho các bị cáo xuống hình phạt tù chung thân. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định phạt đối với cả hai bị cáo.

Về kháng cáo đối với tang vật của vụ án đã bị tịch thu là $\frac{1}{2}$ giá trị của hai chiếc xe máy, xét thấy: Các bị cáo và gia đình sinh sống ở vùng núi cao, biên giới điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, chiếc xe máy vừa là phương tiện đi lại, vừa là phục vụ đời sống và sản xuất của gia đình. Tại bản án sơ thẩm đã quyết định tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy là đúng theo quy định. Nhưng xét điều kiện kinh tế gia đình của các bị cáo quá khó khăn; chủ yếu sống vào việc làm nương, con còn nhỏ nên cần chấp nhận kháng cáo bổ sung trả lại toàn bộ 02 chiếc xe máy cho gia đình bị cáo thể hiện tình nhân văn của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Giàng A C và bị cáo Lý A L; Giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm số 89/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên. Cụ thể:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Giàng A C và Lý A L đều phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Giàng A C. Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Lý A L. Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Các viên nén màu hồng, xanh có ký hiệu WY chứa bên trong 89 túi nilon màu xanh, màu hồng có khối lượng 1.799,01 gam, trích 178 mẫu (89 mẫu viên nén màu xanh có khối lượng 16,02 gam và 89 mẫu viên nén màu hồng có khối lượng 32,04 gam) gửi giám định có khối lượng 48,06 gam. Tổng khối lượng vật chứng còn lại 1.750,95 gam là Methamphetamine.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 045837, đăng ký biển kiểm soát: 27B1-521.90, mang tên Lý A L.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 014489, đăng ký biển kiểm soát: 27B1-255.59, mang tên Giàng A C.

- 01 (một) túi nilon màu đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C.

- 01 (một) quần đi mưa màu đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C.

*** Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu: ITEL, màu đen, đã cũ qua sử dụng thu giữ của Giàng A C.

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu: ITEL, màu vàng nhạt, đã cũ mặt trước màn hình bị xước vỡ thu giữ của Lý A L.

*** Trả lại cho các bị cáo Lý A L:** 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân số 040386010 mang tên Lý A L.

*** Trả lại cho các bị cáo Giàng A C:** 01 (Một) Chứng minh thư nhân dân, mang tên Giàng A C, cấp ngày 19/4/2007.

*** Trả lại cho chị Sùng Thị Va, sinh năm 1992 (vợ của bị cáo Giàng A C); Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên:** Chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ đen mang BKS: 27B1-255.59, số máy JC43E-5931314, số khung RLHJC 4329BY2027072, xe cũ qua sử dụng thu giữ của Giàng A C.

*** Trả lại cho Giàng Thị Sung, sinh năm 1994 (vợ của bị cáo Lý A L); Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên:** Chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đỏ đen mang BKS: 27B1-521.90, số máy JA31E-0442613, số khung RLHJA 3112EY247359, xe cũ qua sử dụng thu giữ của Lý A L.

4. Về án phí: Các bị cáo Giàng A C, Lý A L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Giàng A C, Lý A L được quyền gửi đơn xin ân giảm hình phạt Tử hình lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- TTG - CA tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Vũ Đông